TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị B; Sinh năm: 1987; địa chỉ: Xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Viên Thống N; Sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị Biên và anh Viên Thống Nhất.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân**:** Chị Nông Thị B và anh Viên Thống N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung**:** Vợ chồng có 01 con chung là cháu Viên Thanh T, sinh ngày 03/7/2011; giới tính: Nam. Vợ chồng thỏa thuận anh N là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu T đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, anh N và gia đình không được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung một hoặc hai bên có quyền thây đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo

qui định của Luật HN&GĐ.

- Về tài sản, công nợ chung**:** Vợ chồng xác nhận không có tài sản chung, công nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí**:** Chị Nông Thị B nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 09/3/2021 tại Chi cục THA Dân sự huyện Q theo biên lai số: BB/2013/05210. Trả lại cho chị B: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí chênh lệch. Xác nhận chị B đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự ;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân